

Số: 02 /TB-UBND

Quảng Ngãi, ngày 05 tháng 01 năm 2017



THÔNG BÁO

Kết luận của Phó Chủ tịch Thường trực UBND tỉnh Đặng Văn Minh - Chủ tịch Hội đồng thẩm định Đề án vị trí việc làm và cơ cấu ngạch công chức của các cơ quan, địa phương trên địa bàn tỉnh

TRUNG TÂM CÔNG BÁO & TIN HỌC Q. NGÃI

CV ĐẾN	Số:.....152..... Ngày: 05.01.17 Chuyên:.....
--------	--

Ngày 03/01/2017, Phó Chủ tịch Thường trực UBND tỉnh Đặng Văn Minh-Chủ tịch Hội đồng thẩm định Đề án vị trí việc làm và cơ cấu ngạch công chức của các cơ quan, địa phương trên địa bàn tỉnh (Hội đồng), chủ trì họp Hội đồng để thẩm định Đề án vị trí việc làm và cơ cấu ngạch công chức của các cơ quan (Đề án): Ban Quản lý Khu kinh tế Dung Quất và các Khu công nghiệp Quảng Ngãi, Văn phòng UBND tỉnh và Bệnh viện Sản- Nhi tỉnh.

Sau khi nghe báo cáo của lãnh đạo các cơ quan; ý kiến tham gia của Sở Nội vụ - Thường trực Tổ thẩm định Đề án và các thành viên Hội đồng, Phó Chủ tịch Thường trực UBND tỉnh - Chủ tịch Hội đồng kết luận:

1. Đề án Ban Quản lý Khu kinh tế Dung Quất và các Khu công nghiệp Quảng Ngãi (Ban Quản lý):

a) Căn cứ pháp lý xây dựng Đề án: Ban Quản lý đã căn cứ văn bản của Thủ tướng Chính phủ về việc thành lập Ban Quản lý Khu kinh tế Dung Quất và các Khu công nghiệp Quảng Ngãi (Quyết định số 1915/QĐ-TTg ngày 04/10/2016); Quyết định của UBND tỉnh quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức bộ máy (Quyết định số 63/2016/QĐ-UBND ngày 12/12/2016), cũng như các quy định của Chính phủ, Bộ Nội vụ về xác định vị trí việc làm để làm cơ sở pháp lý xây dựng Đề án.

b) Cấu trúc, bố cục nội dung của Đề án: Đảm bảo theo yêu cầu.

c) Việc xác định vị trí việc làm: Đã xác định theo danh mục vị trí việc làm và cơ cấu ngạch công chức tối thiểu được Bộ Nội vụ phê duyệt tại Quyết định số 2035/QĐ-BNV ngày 31/12/2015 phê duyệt danh mục vị trí việc làm trong các cơ quan, tổ chức hành chính của tỉnh Quảng Ngãi.

Trong đó:

- + Vị trí việc làm thuộc nhóm lãnh đạo, quản lý, điều hành: 08 vị trí.
- + Vị trí việc làm thuộc nhóm chuyên môn nghiệp vụ: 07 vị trí.
- + Vị trí việc làm thuộc nhóm hỗ trợ phục vụ: 13 vị trí.

d) Về biên chế:

- Biên chế giao công chức hành chính: 124 biên chế (Bao gồm cả 02 Ban Quản lý nhập lại).

- Biên chế đã thực hiện: 105 biên chế và 16 hợp đồng theo Nghị định số 68.

- Biên chế chưa thực hiện: 19 biên chế (*hiện nay đã cắt giảm 02 biên chế thực hiện tinh giản biên chế theo Nghị định số 108*).

- Đề án xây dựng: 115 biên chế (*giảm 09 biên chế công chức so với biên chế được UBND tỉnh giao*) và 16 hợp đồng theo Nghị định số 68.

đ) Về xác định cơ cấu ngạch công chức: Xác định cơ cấu ngạch công chức tối thiểu đảm bảo theo quy định.

e) Đối với bảng mô tả công việc và khung năng lực: Đã mô tả công việc cụ thể cho từng vị trí việc làm và khung năng lực được xây dựng đảm bảo theo yêu cầu của từng chức danh.

g) Về tinh giản biên chế, nghỉ hưu đúng tuổi và thôi việc: Từ năm 2015 – 2016, Ban Quản lý đã thực hiện việc tinh giản biên chế, nghỉ hưu đúng tuổi và thôi việc 01 người.

*** Qua phân tích, thảo luận, Hội đồng thống nhất đề nghị Ban Quản lý:**

- Xây dựng lại Đề án và trình Chủ tịch UBND tỉnh phê duyệt Đề án giảm 19 biên chế (*từ 124 biên chế giảm còn 105 biên chế*) và giảm 03 hợp đồng theo Nghị định số 68 (*từ 16 giảm còn 13*); xây dựng lại vị trí Phó trưởng Phòng tối đa là 02 người; đồng thời, hoàn chỉnh Đề án gửi Sở Nội vụ **trước ngày 09/01/2017**.

- Để thực hiện theo quy định của Trung ương, theo lộ trình đến năm 2018 giảm 5% trên tổng số biên chế được giao và đến năm 2021 giảm tối thiểu 10% biên chế (*đến cuối năm 2018 giảm 05 biên chế, đến cuối năm 2021 giảm tối thiểu thêm 05 biên chế, tổng cộng giảm 10 biên chế*).

2. Đề án Văn phòng UBND tỉnh

a) Căn cứ pháp lý xây dựng Đề án: Văn phòng UBND tỉnh căn cứ vào các văn bản hướng dẫn của Văn phòng Chính phủ và Bộ Nội vụ (*Thông tư liên tịch số 01/2015/TTLT-VPCP-BNV ngày 23/10/2015*), UBND tỉnh quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức bộ máy của Văn phòng UBND tỉnh (*Quyết định số 26/2016/QĐ-UBND ngày 16/6/2016 của UBND tỉnh*), cũng như các quy định của Chính phủ, Bộ Nội vụ về xác định vị trí việc làm để làm cơ sở pháp lý xây dựng Đề án.

b) Cấu trúc, bố cục nội dung của Đề án: Đảm bảo theo yêu cầu.

c) Việc xác định vị trí việc làm: Đã xác định theo chức năng, nhiệm vụ, cơ cấu tổ chức được quy định tại Quyết định số 26/2016/QĐ-UBND ngày 16/6/2016 của UBND tỉnh; danh mục vị trí việc làm và cơ cấu ngạch công chức tối thiểu đã được Bộ Nội vụ phê duyệt tại Quyết định số 2035/QĐ-BNV ngày 31/12/2015 phê duyệt danh mục vị trí việc làm trong các cơ quan, tổ chức hành chính của tỉnh Quảng Ngãi.

Trong đó:

- + Vị trí việc làm thuộc nhóm lãnh đạo, quản lý, điều hành: 08 vị trí.
- + Vị trí việc làm thuộc nhóm chuyên môn nghiệp vụ: 07 vị trí.
- + Vị trí việc làm thuộc nhóm hỗ trợ phục vụ: 10 vị trí.

Tuy nhiên, tên vị trí việc làm thuộc nhóm chuyên môn, nghiệp vụ tại mục I, phần II không thống nhất với tên vị trí việc làm thuộc nhóm chuyên môn, nghiệp vụ tại mục II, phần II; Tại mục I, phần II, xây dựng có vị trí Trưởng ban nhưng mục II, phần II không có vị trí này là chưa thống nhất.

d) Về biên chế:

- Biên chế giao công chức hành chính: 58 biên chế.
- Biên chế đã thực hiện: 54 người và 07 hợp đồng 68.
- Biên chế chưa thực hiện: 04 biên chế.
- Đề án xây dựng: 57 biên chế (*giảm 01 biên chế so với biên chế được UBND tỉnh giao*) và 11 hợp đồng theo Nghị định số 68.

Tuy nhiên, tại vị trí việc làm Phó Chánh văn phòng bố trí 04 biên chế là chưa phù hợp với quy định tại Khoản 1, Điều 3 Quyết định số 26/2016/QĐ-UBND ngày 16/6/2016 của UBND tỉnh ban hành Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Văn phòng UBND tỉnh Quảng Ngãi (không quá 03 Phó Chánh văn phòng).

đ) Về xác định cơ cấu ngạch công chức: Đảm bảo theo quy định; tuy nhiên, việc xác định ngạch công chức tối thiểu tại các vị trí Tiếp công dân, giải quyết khiếu nại tố cáo; công nghệ thông tin, tổng hợp; Văn thư; Quản trị công sở, kế toán chưa phù hợp với ngạch công chức tối thiểu quy định tại Quyết định số 2035/QĐ-BNV ngày 31/12/2015 của Bộ Nội vụ.

e) Đối với bảng mô tả công việc và khung năng lực: Đã mô tả công việc cụ thể cho từng vị trí việc làm và khung năng lực được xây dựng theo yêu cầu của từng chức danh.

g) Về tinh giản biên chế, nghỉ hưu đúng tuổi và thôi việc: Từ năm 2015 – 2016, đã thực hiện việc tinh giản biên chế, nghỉ hưu đúng tuổi và thôi việc: 06 người (*bao gồm cả lãnh đạo UBND tỉnh*).

*** Qua phân tích, thảo luận, Hội đồng thống nhất đề nghị Văn phòng UBND tỉnh:**

- Hoàn chỉnh Đề án và trình Chủ tịch UBND tỉnh phê duyệt Đề án giảm 02 biên chế (*từ 58 biên chế giảm còn 56 biên chế, trong đó UBND tỉnh 04 biên chế*) và 11 hợp đồng theo Nghị định số 68 và gửi Sở Nội vụ **trước ngày 09/01/2017**.

- Để thực hiện theo quy định của Trung ương, theo lộ trình đến năm 2018, giảm 5% trên tổng số biên chế được giao và đến năm 2021 giảm tối thiểu 10% biên chế (*đến cuối năm 2018 giảm 01 biên chế, đến cuối năm 2021 giảm tối thiểu thêm 03 biên chế, tổng cộng giảm tối thiểu 04 biên chế*).

3. Đề án Bệnh viện Sản – Nhi tỉnh:

a) Căn cứ pháp lý xây dựng Đề án: Bệnh viện Sản - Nhi tỉnh căn cứ vào các văn bản UBND tỉnh Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức bộ máy (*Quyết định số 347/QĐ-UBND ngày 19/7/2016; Quyết định số 575/QĐ-UBND ngày 26/10/2016 của UBND tỉnh*), cũng như các quy định của Chính phủ, Bộ Nội vụ về định mức biên chế (*Thông tư số 08/2007/TTLT-BYT-BNV ngày 05/6/2007 của Bộ trưởng Bộ Y tế - Bộ trưởng Bộ Nội vụ hướng dẫn định mức biên chế sự nghiệp trong các cơ sở y tế nhà nước*) và xác định vị trí việc làm (*Nghị định số 41/2012/NĐ-CP ngày 08/5/2012 của Chính phủ quy định về vị trí việc làm trong đơn vị sự nghiệp công lập; Thông tư số 14/2012/TT-BNV ngày 18/12/2012 của Bộ trưởng Nội vụ hướng dẫn thực hiện Nghị định số 41/2012/NĐ-CP ngày 08/5/2012 của Chính phủ quy định về vị trí việc làm trong đơn vị sự nghiệp công lập*) để làm cơ sở pháp lý xây dựng Đề án.

b) Cấu trúc, bố cục nội dung của Đề án: Cơ bản đảm bảo theo yêu cầu; tuy nhiên, tên một số phòng không đúng với Quyết định số 347/QĐ-UBND ngày 19/7/2016 và Quyết định số 575/QĐ-UBND ngày 26/10/2016 của UBND tỉnh (*Phòng Kế hoạch - Chỉ đạo tuyến và CNTT, Phòng Điều dưỡng, Công tác xã hội và Quản lý chất lượng*).

c) Việc xác định vị trí việc làm: Cơ bản đã bám sát chức năng, nhiệm vụ, cơ cấu tổ chức của Bệnh viện để xác định vị trí việc làm.

Trong đó:

+ Vị trí việc làm thuộc nhóm lãnh đạo, quản lý, điều hành: 11 vị trí.

+ Vị trí việc làm thuộc nhóm chuyên môn nghiệp vụ: 07 vị trí.

+ Vị trí việc làm thuộc nhóm hỗ trợ phục vụ: 17 vị trí.

d) Về biên chế (số lượng người làm việc):

- Tổng số người làm việc cần thiết Bệnh viện Sản – Nhi tỉnh Quảng Ngãi xây dựng là 371 người; trong đó: Biên chế viên chức 333 người; hợp đồng theo Nghị định số 68: 38 người.

- Tổng số nhân lực từ Bệnh viện Đa khoa tỉnh chuyển sang 217 người, Trong đó: Biên chế 190 người, hợp đồng theo Nghị định số 68: 04 người, 23 hợp đồng có thời hạn.

Như vậy, Tổng số người làm việc cần thiết (biên chế viên chức sự nghiệp) bổ sung cho Bệnh viện Sản – Nhi tỉnh Quảng Ngãi là: 143 biên chế (*Bác sĩ: 19; Điều dưỡng: 57; Hộ sinh: 24; Kỹ thuật viên: 19; Dược sĩ: 02; Đại học, cao đẳng, trung cấp khác không thuộc chuyên ngành y dược: 22*) và 34 lao động hợp đồng theo Nghị định số 68.

đ) Về xác định cơ cấu viên chức theo chức danh nghề nghiệp: Đã xác định cơ cấu viên chức theo chức danh nghề nghiệp cơ bản đảm bảo; tuy nhiên, tại phụ lục 1, xác định Phó Trưởng khoa thuộc khối cận lâm sàng hạng IV (trình độ cao đẳng) là không phù hợp với tiêu chuẩn chức danh.

e) Đối với bảng mô tả công việc và khung năng lực: Đã mô tả công việc cụ thể cho từng vị trí việc làm và khung năng lực được xây dựng đảm bảo theo từng chức danh.

*** Qua phân tích Đề án, Hội đồng có ý kiến đối với Bệnh viện Sản-Nhi:**

1. Hội đồng biểu dương, ghi nhận, đánh giá cao lãnh đạo Sở Y tế và lãnh đạo Bệnh viện Sản-Nhi tỉnh trong việc xây dựng Đề án, đã xác định danh mục vị trí việc làm và cơ cấu ngạch viên chức đối với các chức danh thuộc lĩnh vực y tế đảm bảo theo đúng quy định.

2. Trước mắt, xây dựng và hoàn thiện lại Đề án, trình Chủ tịch UBND tỉnh phê duyệt Đề án với tổng biên chế viên chức sự nghiệp tối đa là 264 biên chế (*tương ứng khoảng 80% số biên chế theo định mức tối thiểu là 1,10 người/giường bệnh đối với bệnh viện chuyên khoa hạng II quy mô 300 giường bệnh tại Thông tư số 08/2007/TTLT-BYT-BNV ngày 05/6/2007 của Bộ trưởng Bộ Y tế, Bộ trưởng Bộ Nội vụ hướng dẫn định mức biên chế sự nghiệp trong các cơ sở y tế nhà nước*) và hợp đồng theo Nghị định số 68; đồng thời, hoàn chỉnh Đề án gửi Sở Nội vụ **trước ngày 09/01/2017**.

3. Hiện nay, theo báo cáo của Sở Y tế, thì tổng biên chế sự nghiệp được UBND giao cho Sở Y tế chưa sử dụng hết; do đó, trước mắt phân bổ cho Bệnh viện Sản -Nhi tỉnh được lấy từ số biên chế này. Việc bổ sung biên chế sự nghiệp cho Sở Y tế, UBND tỉnh sẽ xem xét sau.

Nay thông báo ý kiến kết luận của Phó Chủ tịch Thường trực UBND tỉnh Đặng Văn Minh - Chủ tịch Hội đồng thẩm định Đề án vị trí việc làm và cơ cấu ngạch công chức của các cơ quan, địa phương trên địa bàn tỉnh để các cơ quan có liên quan thực hiện./.

Nơi nhận:

- Thường trực Tỉnh ủy (*báo cáo*);
- Thường trực HĐND tỉnh;
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- Các Sở: Nội vụ, Y tế, Ban Quản lý Khu kinh tế Dung Quất và Các khu công nghiệp Quảng Ngãi;
- Bệnh viện Sản - Nhi tỉnh;
- VPUB: CVP, PCVP, HCTC, CBTH;
- Lưu: VT, NC_{lmc10}.



TL. CHỦ TỊCH
ĐẶNG VĂN PHÒNG

Lê Minh Huân